

**CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ NGỌC THIÊN ANH**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH SẢN XUẤT THƯƠNG MẠI  
DỊCH VỤ NGỌC THIÊN ANH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 3702994608

**3. Ngày thành lập:** 16/07/2021

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

338/20 đường số 17, khu phố Bình Phú, Phường Bình Chuẩn, Thành phố Thuận An,  
Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: 0902133812

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                   | Mã ngành    |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác                                                                                                           | 1621        |
| 2.  | Sản xuất đồ gỗ xây dựng                                                                                                                                     | 1622        |
| 3.  | Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ<br>Chi tiết: Cưa, xẻ, bào và gia công cắt gọt gỗ; Làm khô gỗ; Tẩm hoặc xử lý hóa chất gỗ với bảo quản hoặc nguyên liệu khác. | 1610(Chính) |
| 4.  | Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế<br>Chi tiết: Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế bằng gỗ                                                                            | 3100        |
| 5.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng<br>Chi tiết: Bán buôn gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn vật liệu xây dựng.                            | 4663        |
| 6.  | Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ<br>Chi tiết: Bán lẻ gỗ chế biến                                                                         | 4784        |
| 7.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                           | 4101        |
| 8.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                     | 4102        |
| 9.  | Xây dựng công trình đường sắt                                                                                                                               | 4211        |
| 10. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                | 4212        |
| 11. | Xây dựng công trình cấp, thoát nước                                                                                                                         | 4222        |
| 12. | Xây dựng công trình công ích khác                                                                                                                           | 4229        |
| 13. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                    | 4291        |
| 14. | Xây dựng công trình khai khoáng                                                                                                                             | 4292        |
| 15. | Xây dựng công trình chế biến, chế tạo                                                                                                                       | 4293        |
| 16. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác                                                                                                                  | 4299        |
| 17. | Phá dỡ                                                                                                                                                      | 4311        |
| 18. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                           | 4312        |
| 19. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                       | 4321        |
| 20. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                       | 4322        |
| 21. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                              | 4329        |
| 22. | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                              | 4330        |
| 23. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                         | 4390        |
| 24. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh                                                        | 4752        |
| 25. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ vàng miếng)                                                                                                        | 4662        |
| 26. | Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh (trừ vàng miếng)                                                                                   | 4773        |

**6. Vốn điều lệ:** 9.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: TRẦN THIÊN THANH THẢO Giới tính: Nữ  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 18/05/1991 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 381626219  
Ngày cấp: 09/02/2017 Nơi cấp: Công an tỉnh Cà Mau  
Địa chỉ thường trú: Số 21 đường Trương Phùng Xuân, Khóm 5, Phường 8, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc: Số 21 đường Trương Phùng Xuân, Khóm 5, Phường 8, Thành phố Cà Mau, Tỉnh Cà Mau, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bình Dương